

Điện Biên, ngày 12 tháng 08 năm 2020

## CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH

(về biến động kết quả kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2020 so với 6 tháng đầu năm 2019)

Kính gửi : Ủy Ban chứng khoán nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ 10% trở lên, Công ty phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính của kỳ công bố.

Nay, Công ty Cổ phần Cấp nước Điện Biên (gọi tắt là “Công ty”) làm công văn giải trình về biến động kết quả kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2020 (kỳ báo cáo) so với 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	6 tháng đầu năm		Tăng/(giảm) VND	%	Nguyên nhân
			Năm 2020 (VND)	Năm 2019 (VND)			
1	2	4	5	6	7	8	9
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	27.370.069.756	29.226.418.205	(1.856.348.449)	-6,35%	Doanh thu 6 tháng đầu năm 2020 giảm 6,35% so với kỳ trước là do:
	Trong đó:						(i) Doanh thu nước Kỳ báo cáo giảm 2,07%, nguyên nhân là do:
	Doanh thu nước		26.739.658.415	27.304.148.780	(564.490.365)	-2,07%	- 6 tháng đầu năm 2020 sản lượng nước tiêu thụ kỳ Báo cáo tăng 0,85% nhưng xét theo từng quý thì sản lượng tiêu thụ quý 1 tăng 6,6%, sản lượng quý 2 giảm 4,24% do ảnh hưởng dịch Covid-19 làm giảm sản lượng tiêu thụ khối cơ quan, dịch vụ.
	Doanh thu bán vật tư nước		6.126.620	1.048.768.459	(1.042.641.839)	-99,42%	- Đơn giá nước quý 2 giảm theo quyết định của UBND để hỗ trợ ảnh hưởng của dịch Covid-19.
	Doanh thu hợp đồng xây dựng		624.284.721	873.500.966	(249.216.245)	-28,53%	Do đó tổng thể làm cho doanh thu kỳ báo cáo giảm; (ii) Doanh thu bán vật tư nước giảm 99,42% so với kỳ so sánh; (iii) Doanh thu lắp đặt giảm 28,53% so với kỳ so sánh.

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	6 tháng đầu năm		Tăng/(giảm) VND	%	Nguyên nhân
			Năm 2020 (VND)	Năm 2019 (VND)			
1	2	4	5	6	7	8	9
2.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	27.370.069.756	29.226.418.205	(1.856.348.449)	-6,35%	
3.	Giá vốn hàng bán	11	22.416.872.028	23.360.864.241	(943.992.213)	-4,04%	Giá vốn giảm 4,04% so với kỳ so sánh, tốc độ giảm chậm hơn tốc độ giảm của doanh thu do doanh thu chủ yếu là doanh thu từ hoạt động nước, giá vốn hoạt động nước không biến động nhiều (tăng 1,3% so với kỳ so sánh). Giá vốn vật tư nước giảm 99,44%, giá vốn lắp đặt giảm 28,82% tương ứng với tốc độ giảm doanh thu.
4.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	4.953.197.728	5.865.553.964	(912.356.236)	-15,55%	
5.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	423.072.912	7.413.612	415.659.300	5.606,70%	Tăng so với kỳ so sánh do phát sinh lãi chênh lệch tỷ giá khoản vay.
6.	Chi phí tài chính	22	404.301.582	246.543.948	157.757.634	63,99%	Chi phí tài chính chủ yếu là chênh lệch lỗ tỷ giá của khoản vay gốc USD.
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	58.554.957	62.321.299	(3.766.342)		
7.	Chi phí bán hàng	24	-	-	-		
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	4.637.744.048	5.148.006.067	(510.262.019)	-9,91%	Giảm so với kỳ so sánh do 6 tháng đầu năm 2020 không phát sinh một số chi phí quản lý điều hành, chi phí công tác phí giảm do ảnh hưởng dịch Covid-19.
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	334.225.010	478.417.561	(144.192.551)	-30,14%	
10.	Thu nhập khác	31	261.235.669	402.863.936	(141.628.267)	-35,16%	Giảm so với kỳ so sánh do 6 tháng đầu năm 2019 phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản cố định với số tiền 136.363.636 đồng.
11.	Chi phí khác	32	-	7.257.768	(7.257.768)		Chi phí xử lý công nợ lẻ.
12.	Lợi nhuận khác	40	261.235.669	395.606.168	(134.370.499)	-33,97%	
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	595.460.679	874.023.729	(278.563.050)	-31,87%	Lợi nhuận giảm là do các nguyên nhân nêu trên.

0010.  
**ÔNG**  
**S PH**  
**NU**  
**N BIÊ**  
**PHỦ-T.5**

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	6 tháng đầu năm		Tăng/(giảm) VND	%	Nguyên nhân
			Năm 2020 (VND)	Năm 2019 (VND)			
1	2	4	5	6	7	8	9
14.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	119.092.136	174.804.746	(55.712.610)	-31,87%	
15.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	476.368.543	699.218.983	(222.850.440)	-31,87%	

Kế toán trưởng



Nguyễn Hữu Hùng

Chủ tịch hội đồng quản trị



Nguyễn Lệ Quế

